

Số: 08/2018/QĐST-HC

Vĩnh Phúc, ngày 11 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút đơn khởi kiện theo điểm b khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 03/2018/TLST-HC ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” giữa:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 17, đường H, phường S, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện V; địa chỉ: Thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Việt C- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V.

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện V: Ông Nguyễn Bình K- Phó chủ tịch UBND huyện V; địa chỉ: Thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn N; sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N: Ông Hà Trọng G, địa chỉ: Số 22, đường O, phường Q, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1948; địa chỉ: Xóm X, xã R, huyện I, tỉnh

Vĩnh Phúc.

- Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M, bà E: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 17, đường H, phường S, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1978; anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981; chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1983; anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1988; đều có địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bà Trần Thị T2, sinh năm 1965; chị Nguyễn Thị Thu M1, sinh năm 1987; anh Nguyễn Ngọc N1, sinh năm 1989; đều có địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Người khởi kiện có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án nếu thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

- Về án phí: Trả lại cho Bà Nguyễn Thị L số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp theo biên lai số AA/2017/0000254 ngày 24/01/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 14-HC:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-HC).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 143 hoặc các điều luật khác của Luật TTHC (ví dụ: xét thấy người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC).

(4) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-HC ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(5) Ghi trích yếu vụ án (ví dụ: “Về khiếu kiện quyết định thu hồi đất”).

(6) và (8) Nếu người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị khởi kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 144 của Luật TTHC, kể cả quyết định về tiền tạm ứng án phí, chi phí tố tụng (nếu có).

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....⁽²⁾/QĐST-HC

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà).....

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử gồm có 5 người): Ông (Bà).....

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông (Bà).....

2. Ông (Bà).....

3. Ông (Bà).....

Căn cứ vào Điều 143, Điều 144 và Điều 165 của Luật tổ tụng hành chính;

Xét thấy⁽³⁾.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số.../... /TLST-HC ngày.....
tháng..... năm.....⁽⁴⁾ về⁽⁵⁾....., giữa:

Người khởi kiện:⁽⁶⁾.....

Địa chỉ:

Người bị kiện:⁽⁷⁾.....

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có):⁽⁸⁾.....

Địa chỉ:.....

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: ⁽⁹⁾.....

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Ghi theo quy định tại khoản 2 Điều
145 của Luật TTHC;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- Lưu hồ sơ vụ án.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 15-HC:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số 02/2017/QĐST-HC).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 143 hoặc các điều luật khác của Luật TTHC (ví dụ: xét thấy người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC).

(4) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-HC ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(5) Ghi “trích yếu” vụ án (ví dụ: “Về khiếu kiện quyết định thu hồi đất”).

(6) và (8) Nếu người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị khởi kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 144 của Luật TTHC, kể cả về tiền tạm ứng án phí, chi phí tố tụng (nếu có).